

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2021/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

THÔNG TƯ

**Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp
và xếp lương viên chức khúc xạ nhãn khoa**

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ tại Công văn số 3476/BNV-CCVC ngày 18 tháng 7 năm 2021 về việc ban hành Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức khúc xạ nhãn khoa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức khúc xạ nhãn khoa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức khúc xạ nhãn khoa.
2. Thông tư này áp dụng đối với viên chức khúc xạ nhãn khoa làm việc trong các cơ sở y tế công lập.

Điều 2. Tên, mã số chức danh nghề nghiệp

Khúc xạ nhãn khoa (hạng III), mã số V.08.11.30.

Điều 3. Nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa (hạng III)

1. Theo dõi, phân tích, chẩn đoán bệnh lý tật khúc xạ và thị giác hai mắt, phục hồi chức năng khiếm thị, các bệnh mắt thông thường
 - a) Chẩn đoán, cấp đơn kính và chăm sóc các vấn đề về tật khúc xạ;
 - b) Chẩn đoán phát hiện sớm các biến chứng của mắt do tật khúc xạ và chuyển bác sĩ chuyên khoa mắt;
 - c) Chẩn đoán phát hiện bất thường về thị giác hai mắt bằng các phương pháp chỉnh quang, lặn kính, bài tập thị giác;

d) Chẩn đoán và phục hồi chức năng khiếm thị bằng các thiết bị quang học, phi quang học và bài tập thị giác;

đ) Đo, thử và cấp đơn kính tiếp xúc độc lập; chẩn đoán phát hiện sớm các biến chứng do kính tiếp xúc và chuyển bác sĩ chuyên khoa mắt;

e) Thực hiện các kỹ thuật khám tại mắt: Khám bán phần trước, bán phần sau, võng mạc, phát hiện những bất thường bệnh mắt và chuyển bác sĩ chuyên khoa mắt;

g) Thực hiện kỹ thuật cận lâm sàng trong nhãn khoa: Đo thị trường, chụp bản đồ giác mạc, chụp ảnh đáy mắt, chụp OCT và các kỹ thuật khác;

h) Phối hợp với bác sĩ chuyên khoa mắt theo dõi điều trị, chăm sóc bệnh lý liên quan đến khúc xạ, thị giác hai mắt và khiếm thị;

i) Thực hiện, phối hợp thực hiện các biện pháp phòng, chống mù lòa thuộc lĩnh vực khúc xạ và thị giác hai mắt, khiếm thị và các bệnh mắt thông thường.

2. Theo dõi, chăm sóc mắt ban đầu

a) Sơ cứu ban đầu, cấp cứu chấn thương mắt, bỏng mắt, tai biến khi sử dụng thuốc ở mắt và chuyển bác sĩ chuyên khoa mắt;

b) Phối hợp với bác sĩ chuyên khoa mắt khám và thực hiện xét nghiệm cận lâm sàng phát hiện các bệnh lý dịch kính - võng mạc, bệnh glôcôm;

c) Khám phát hiện bệnh đục thể thủy tinh và chuyển bác sĩ điều trị; điều chỉnh kính sau phẫu thuật thể thủy tinh;

d) Theo dõi, phát hiện các vấn đề về chăm sóc mắt ban đầu, theo dõi tình hình diễn biến của bệnh nhân và tham gia hội chẩn với bác sĩ chuyên khoa mắt.

3. Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe bệnh lý tật khúc xạ và chăm sóc sức khỏe mắt tại cộng đồng

a) Tham gia xây dựng chương trình, tài liệu về truyền thông, giáo dục sức khỏe bệnh lý tật khúc xạ và thị giác hai mắt;

b) Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe bệnh lý tật khúc xạ và thị giác hai mắt;

c) Tư vấn, giáo dục sức khỏe bệnh lý tật khúc xạ và thị giác hai mắt; tư vấn cho người bệnh hoặc gia đình người bệnh về tình trạng sức khỏe mắt và hướng dẫn, tư vấn dịch vụ chăm sóc mắt phù hợp;

d) Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc mắt cho bệnh nhân khiếm thị và tư vấn các dịch vụ khiếm thị;

đ) Xây dựng và triển khai chương trình phòng tránh khúc xạ học đường;

e) Xây dựng kế hoạch, tổ chức chương trình, phối hợp với bác sĩ chuyên khoa mắt khám sàng lọc bệnh - tật khúc xạ và thị giác hai mắt tại cộng đồng.

4. Đào tạo và nghiên cứu khoa học

a) Tham gia biên soạn tài liệu chuyên môn; xây dựng chương trình đào tạo; quy chế, quy trình kỹ thuật chuyên môn thuộc lĩnh vực được giao;

b) Tham gia đề tài nghiên cứu khoa học;

c) Tham gia, thực hiện áp dụng sáng chế, cải tiến chất lượng trong chăm sóc bệnh lý tật khúc xạ và thị giác hai mắt, phục hồi chức năng khiếm thị, điều trị chỉnh thị;

d) Tham gia đào tạo chuyên môn khúc xạ và chăm sóc mắt ban đầu.

Điều 4. Tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa (hạng III)

1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

a) Tận tụy vì sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân;

b) Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của viên chức ngành y tế;

c) Thực hành nghề nghiệp theo đúng quy chế, quy định, quy trình chuyên môn kỹ thuật và các quy định khác của pháp luật;

d) Không ngừng nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ;

đ) Trung thực, đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Tốt nghiệp đại học chuyên ngành khúc xạ nhãn khoa trở lên.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Hiểu biết quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

b) Hiểu biết về sức khỏe, bệnh tật về mắt, tật khúc xạ, sử dụng quy trình chẩn đoán, điều trị tật khúc xạ;

c) Thực hiện được kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa, điều chỉnh tật khúc xạ và chỉnh kính;

d) Có kỹ năng tư vấn, giáo dục sức khỏe và giao tiếp hiệu quả với người bệnh và cộng đồng;

đ) Có kỹ năng đào tạo, huấn luyện, nghiên cứu khoa học, hợp tác với đồng nghiệp và phát triển nghề nghiệp;

e) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Điều 5. Nguyên tắc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương

1. Nguyên tắc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa

a) Việc bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa (hạng III) phải căn cứ vào vị trí việc làm viên chức đang đảm nhiệm và nhiệm vụ được giao.

b) Khi bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa (hạng III) không được kết hợp nâng bậc lương hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

2. Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa

a) Chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa hạng III quy định tại Thông tư này được áp dụng Bảng lương chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (Bảng 3) ban hành kèm theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

b) Việc chuyển xếp lương đối với viên chức từ các chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hiện giữ sang chức danh nghề nghiệp khúc xạ nhãn khoa quy định tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2 Mục II Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức và theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021.

2. Tổ chức thực hiện

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế căn cứ các quy định tại Thông tư này để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ viên chức khúc xạ nhãn khoa trong các cơ sở y tế công lập.

b) Các cơ sở y tế ngoài công lập có thể vận dụng quy định tại Thông tư này để tuyển dụng, sử dụng và quản lý nhân lực.

c) Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Y tế để tổng hợp và xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Website Chính phủ; Website Bộ Y tế;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (02), PC (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trường Sơn